

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 02 - 2025
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Minh

Ông Bùi Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 738/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988 (Xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà H. Phút Ni Ê, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Bản án số 360/2022/HNGĐ-ST ngày 14/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã giải quyết cho ông và bà H. Phút N Ê ly hôn. Về con chung thì giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 10/12/2015 và Nguyễn Ái H, sinh ngày 21/7/2019 cho mẹ là bà Ni Ê trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, ông phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi người con 1.000.000 đồng/tháng. Sau khi Toà án xét xử thì bà H. Phút N Ê không nuôi 02 con chung mà do ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay (có xác nhận của chính quyền địa phương).

Nay ông yêu cầu Toà án thay đổi người nuôi con, yêu cầu giao 02 con cho ông nuôi dưỡng, ông không yêu cầu bà Ni Ê cấp dưỡng nuôi con.

Đối với bị đơn bà H1 Phút Ni Ê, quá trình giải quyết vụ án đã được Toà án tổng đạt Thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử nhưng bà Ni Ê vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn bà H1 Phút Ni Ê hiện đang cư trú tại xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là bà H1 Phút Ni Ê đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ: Quá trình chung sống, ông Nguyễn Văn Đ và bà H1 Phút Ni Ê có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 10/12/2015 và Nguyễn Ái H, sinh ngày 21/7/2019. Tại Bản án số 360/2022/HNGĐ-ST ngày 14/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã có hiệu lực quyết định giao Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 10/12/2015 và Nguyễn Ái H, sinh ngày 21/7/2019 cho bà H1 Phút Ni Ê nuôi dưỡng và ông Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi cháu 1.000.000 đồng mỗi tháng. Tuy nhiên, sau đó bà N Ê không nuôi dưỡng con chung mà bỏ địa phương đi cho đến nay, 02 con chung do ông Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (Có xác nhận của chính quyền địa phương).

Bên cạnh đó, tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 10/01/2025 cháu Nguyễn Ngọc Á trình bày: Từ nhỏ đến nay cháu và em gái Nguyễn Ái H sống với cha và ông bà nội, cha chăm lo cho các cháu rất tốt, không có sống cùng mẹ, hiện tại cháu cũng không biết mẹ Ni Ê ở đâu và mẹ cũng không có liên lạc hay thăm nom chăm sóc gì hai chị em cháu, nguyện vọng của cháu và em gái là được sống cùng với cha, không yêu cầu gì đối với mẹ.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bà N Ê không đủ điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con chung và cũng không có ý kiến phản hồi với yêu cầu về thay đổi người nuôi con của ông Đ đặt ra, hiện các cháu đang do ông Đ nuôi dưỡng nên chấp nhận yêu cầu của ông Đ, giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 10/12/2015 và Nguyễn Ái H, sinh ngày 21/7/2019 cho ông Nguyễn Văn Đ tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên là phù hợp theo Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do ông Đ không đặt ra yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ đối với bà H. Phút N Ê. Giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 10/12/2015 và Nguyễn Ái H, sinh ngày 21/7/2019 cho ông Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Bà H. Phút N Ê không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của ông Đ.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Đ đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0005997 ngày 05/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Yên Phương

